TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày 30-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Lợi và bà Nguyễn Thị Thanh Lệ

- Thư ký phiên toà: ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** bà Cao Mỹ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T (tên gọi khác: không); sinh ngày 12 tháng 11 năm 1995, tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2017 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST, ngày 16/7/2018. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/10/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* anh Hoàng Văn M, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Cao Quốc Đ, sinh năm 1981.

Địa chỉ: thôn C, xã T, huyện T, Quảng Bình, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Mai Xuân V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 13/7/2022, Hoàng Văn T một mình đi đến nhà anh Hoàng Văn M (là chú ruột của T), ở thôn T, xã C, huyện T để chơi. Khi đến, T đi lên phòng ngủ trên tầng hai thì thấy anh M đang ngủ, bên cạnh có 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A55, màu xanh dương, T nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T đi đến giường ngủ lấy trộm điện thoại di động cất dấu vào trong người rồi đi về nhà của mình cất giấu. Đến khoảng 17 giờ, ngày 27/7/2022, T mang điện thoại đã lấy trộm đi đến thôn C, xã T, huyện Tuyên Hóa tìm nơi tiêu thụ. Tại đây, T gặp và nhờ Mai Xuân V, trú tại thôn T, xã T, huyện T, đi bán chiếc điện thoại di động trên, V đồng ý. Sau đó, V mang chiếc điện thoại nói trên đến bán cho anh Cao Quốc Đ, chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động "D-H" tại thôn C, xã T, huyện T với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi bán được điện thoại, V đưa hết số tiền 1.500.000 đồng cho T. Đến ngày 28/9/2022, Công an xã C đã phát hiện, làm rõ hành vi phạm tội của Hoàng Văn T, thu giữ tang vật là 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A55, màu xanh dương và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 11/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tuyên Hóa, kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A55; màu xanh dương tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản có giá trị 2.150.000 đồng (hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A55, màu xanh dương; số IMEI1: 866787051575657; IMEI2: 866787051575640, số Sêri: QORW17PZ9SVGPNS4, máy đã sử dụng.

Ngày 27/10/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại di động nói trên cho chủ sở hữu hợp pháp anh Hoàng Văn M.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Hoàng Văn M đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Đối với anh Cao Quốc Đ yêu cầu Hoàng Văn T phải hoàn trả lại số tiền: 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) mà anh đã bỏ ra để mua điện thoại. đến tại phiên tòa, T vẫn chưa hoàn trả lại số tiền trên cho anh Đ.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSTH ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Hoàng Văn T về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 9 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng;

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 584; 585 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải có tránh nhiệm bồi thường cho anh Cao Quốc Đ số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy hành vi và các quyết định tố tụng mà các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận: khoảng 06 giờ ngày 13/7/2022, bị cáo một mình đi đến nhà chú ruột của bị cáo là anh Hoàng Văn M để chơi. Khi đến, thấy anh M đang ngũ, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 và bị cáo đã lén lút lấy trộm. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập và được thẩm tra tại phiên toà. Tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại có trị giá 2.150.000đ (hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã cấu thành tội "trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là cố ý trực tiếp chiếm đoạt tài sản của bị hại, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Bị cáo là người đã trưởng thành, phát triển bình thường về mặt thể chất và tinh thần, có khả năng nhận thức hành vi chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự để quyết định đối với bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây

thiệt hại, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Xét tính chất và hậu quả mà bị cáo gây ra là không lớn, tài sản mà bị cáo trộm cắp là của người thân trong gia đình, giá trị nhỏ chỉ 2.150.000 đồng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, nên Hội đồng thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS, cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đã đủ nghiêm, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4] Về vật chứng vụ án: Sau khi xác định chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện tuyên Hóa đã trả lại tài sản theo đúng chủng loại. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hoàng Văn M đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng đối với người liên quan, anh Cao Quốc Đ đã mua lại chiếc điện thoại mà T nhờ V mang đến bán với giá 1.500.000 đồng, tuy nhiên, anh Đ hoàn toàn không biết nguồn gốc tài sản là do phạm tội mà có, nên hành vi tiêu thụ tài sản của anh Đ không cấu thành tội phạm, do đó việc anh Đ yêu cầu bị cáo T hoàn trả lại toàn bộ số tiền trên là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 584, 585 Bộ luật dân sự để buộc bị cáo Hoàng Văn T có trách nhiệm bồi thường cho anh Cao Quốc Đ toàn bộ số tiền 1.500.000 đồng.

Liên quan trong vụ án có anh Cao Xuân V đã được bị cáo T nhờ mang điện thoại đi tiêu thụ, tuy nhiên anh V không biết tài sản đó là do T trộm cắp, nên hành vi của V không cấu thành tội phạm với vai trò đồng phạm trong vụ án.

[6] Về án phí: buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, 585 Bộ luật Dân sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt Hoàng Văn T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/11/2022).

Giao bị cáo Hoàng Văn T về cho Ủy ban nhân dân xã Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình cùng phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường cho anh Cao Quốc Điệp số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/11/2022), đối với người có mặt hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ đối với người vắng mặt./.

(đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Phạm Hữu Tình